| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST;
Ngày: 21/02/2023;
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con;

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

+ Bà Nguyễn Thị Mai

+ Ông Nguyễn Văn Chiến

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân- Thư ký Toà án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/01/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1994;

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng Q**, sinh năm 1993;

Cùng trú tại: Thôn 3, xã T, huyện T, TP Hà Nội

(chị H có mặt, anh Q vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

**Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn là chị Trần Thị Thu H trình bày:** Chị và anh Nguyễn Hồng Q tự nguyện ký kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 9 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chồng chị chơi bời dẫn đến nợ nần, bỏ bê vợ con. Chị cũng đã cho Q cơ hội sửa chữa nhưng không thay đổi. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là: Nguyễn Minh Anh, sinh ngày 25/08/2020. Sau khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Không có

Về án phí: Chị tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

***Tại bản tự khai anh Nguyễn Hồng Q trình bày***:

Anh và chị Trần Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn 17 tháng 9 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn do không có tiếng nói chung. Vợ chồng anh sông ly thân từ ngày 29/12/2021 đến nay. Chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Nguyễn Minh A , sinh ngày 25/08/2020. Do con chung còn nhỏ nên anh đồng ý để cháu Minh Anh ở với mẹ, anh được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa*:

Về trình tự thủ tục tố tụng thì Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn đã được Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật nên việc đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, để xử:

Về hôn nhân: Xử chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Hồng Q ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao con chung là: Nguyễn Minh A , sinh ngày 25/08/2020 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hồng Q đến khi có yêu cầu khác.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh Q đều không đề nghị nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]- Về tố tụng**: Anh Nguyễn Hồng Q có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội nên chị Trần Thị Thu H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Hồng Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh Q là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2]- Về hôn nhân**: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Hồng Q kết hôn hợp pháp ngày 17 tháng 9 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, chị H và anh Q đều xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, không hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H, thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Q đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, Chị H xin ly hôn anh Q đồng ý nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

**[3]- Về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con**: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Hồng Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh A , sinh ngày 25/08/2020. Chị H có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Q cũng đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q cho đến khi chị H có yêu cầu. Anh Q được quyền thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

**[4]- Về chia tài sản chung, nợ chung**: Chị H, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5]- Về án phí**: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

**[6]- Về quyền kháng cáo**: Căn cứ các điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1. Về hôn nhân:** Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Hồng Q ly hôn.

**2. Về nuôi con chung:** Giao con chung là Nguyễn Minh A , sinh ngày 25/08/2020 cho chị Trần Thị Thu H nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hồng Q đến khi chị H có yêu cầu. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

**3. Về chia tài sản chung, nợ chung:** Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Hồng Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp dự phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số AA/2020/0025681 ngày 15/11/2022.

**5. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
- TAND Thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Hữu Bằng;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Ngọc Sơn**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Hữu Bằng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Ngọc Sơn**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Bình;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Ngọc Sơn**